

Báo cáo ngành VietinbankSc

Ngành Sản xuất Nước giải khát không cồn Việt Nam

09-2015

Nguyễn T. Thu Hằng

hangnt@vietinbanksc.com.vn

Lê Duy Hưng

hungld@vietinbanksc.com.vn

2 **Khái quát về ngành**

- 2 Định nghĩa ngành
- 2 Hoạt động chính
- 2 Các ngành tương tự
- 2 Nguồn tham khảo

3 **Tổng quan ngành**

4 **Sức hấp dẫn ngành**

- 4 Tóm tắt báo cáo
- 5 Các yếu tố tác động chính
- 7 Tình hình kinh doanh
- 11 Dự báo ngành
- 12 Chu kỳ sống của ngành

11 **Sản phẩm và thị trường**

- 13 Chuỗi giá trị
- 16 Sản phẩm và dịch vụ
- 18 Yếu tố quyết định nhu cầu
- 19 Thị trường chủ yếu

- 20 Địa bàn kinh doanh

21 **Môi trường cạnh tranh**

- 21 Mức độ tập trung ngành
- 23 Yếu tố tạo thành công
- 24 Cơ cấu chi phí
- 25 Mức độ cạnh tranh
- 27 Thương mại toàn cầu

28 **Điều kiện kinh doanh**

- 28 Công nghệ và khoa học
- 28 Pháp luật và chính sách
- 28 Hỗ trợ ngành
- 28 Sự biến động của doanh thu

29 **Số liệu thống kê ngành**

- 29 Thống kê ngành
- 31 Thống kê doanh nghiệp niêm yết trong ngành

32 **Doanh nghiệp lớn**

- 32 Tân Hiệp Phát
- 33 PepsiCo Việt Nam
- 34 Coca Cola Việt Nam
- 35 Vinamilk

Khái quát về ngành Nước Giải khát không cồn

Định nghĩa ngành

Ngành công nghiệp nước giải khát không cồn Việt Nam là ngành sản xuất các loại nước khoáng và nước có mùi vị đóng chai, tạo cảm giác đã khát cho người sử dụng.

Hoạt động chính

Sản phẩm chủ yếu của ngành

- Nước khoáng đóng chai
- Nước trà xanh, cà phê uống liền đóng chai
- Nước hoa quả ép
- Nước dinh dưỡng, nước tăng lực
- Nước ngọt có gas

Hoạt động chủ yếu của ngành

- Sản xuất nước trái cây ép
- Sản xuất các loại nước trà xanh hương vị thiên nhiên
- Sản xuất và chiết lọc các loại nước ngọt có gas
- Nghiên cứu và sản xuất các loại nước cung cấp dinh dưỡng và tăng lực cơ thể
- Tinh lọc và sản xuất các loại nước khoáng đóng chai

Các ngành tương tự

- Ngành sản xuất nước giải khát có cồn: bia, rượu
- Ngành sản xuất thực phẩm
- Ngành sản xuất sữa và các sản phẩm liên quan đến sữa
- Ngành sản xuất cà phê

Nguồn tham khảo

Một số thông tin tham khảo

www.bva.gov.vn

Hiệp hội Bia- Rượu- Nước Giải khát Việt Nam

Tổng quan ngành

Một số chỉ tiêu chính 2014

Tổng doanh thu 2014

80.319 nghìn tỷ VND

Dung lượng thị trường 2014

2,216.13 triệu lít

Tăng trưởng 11-14

13.48%

Xuất khẩu NGK có ga

51.4 triệu lít

Tăng trưởng 15-19

8.44%

Số lượng doanh nghiệp sản xuất

135

Thị phần tiêu thụ 2013

Tân Hiệp Phát
22.65%

PepsiCo
25.5%

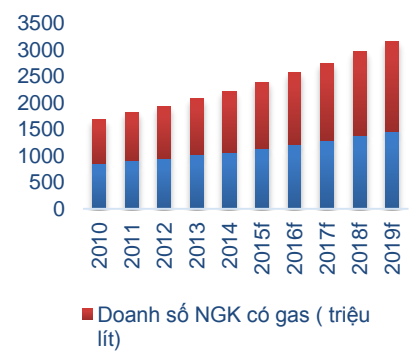
Coca Cola Việt Nam
10.5%

Doanh thu và tăng trưởng



Nguồn: BMI

Tỉ trọng NGK có ga và không ga



Nguồn: BMI

Yếu tố tác động chính

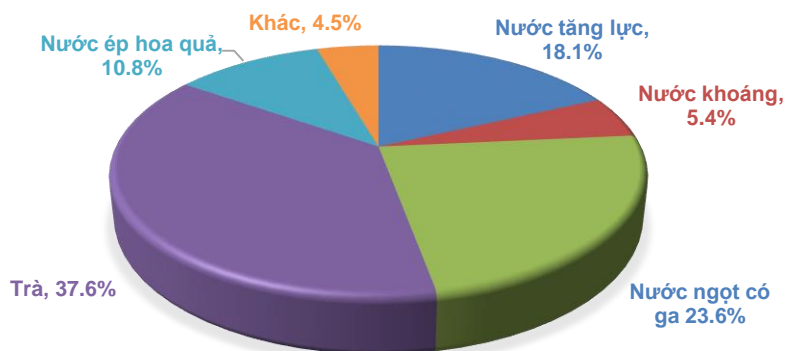
Khí hậu nóng ẩm tại Việt Nam

Cơ cấu dân số trẻ

Sự gia tăng của dịch vụ ăn nhanh

Nhận thức về sức khỏe tăng, đổi hướng tiêu dùng sản phẩm

Cơ cấu thị trường nước giải khát không cồn 2014



Nguồn: Euromonitor 2015, Off-trade Value RSP

Cấu trúc ngành

Chu kỳ sống	Phát triển	Pháp luật và chính sách	TB cao
Biến động doanh thu	Thấp	Khoa học công nghệ	Thấp
Mức độ tập trung vốn	TB Thấp	Rào cản gia nhập	Thấp
Hỗ trợ ngành	Thấp	Thương mại toàn cầu	TB thấp
Mức độ tập trung ngành	TB Cao	Mức độ cạnh tranh	TB Cao

Sức hấp dẫn ngành

Tóm tắt báo cáo | Các yếu tố tác động chính | Tình hình kinh doanh | Dự báo ngành | Chu kỳ sống của ngành

Tóm tắt báo cáo

Ngành nước giải khát không cồn Việt Nam ghi nhận tăng trưởng ấn tượng với mức tăng trưởng lũy kế là 13.48% trong giai đoạn 2011-2014 cao hơn khá nhiều so với mức trung bình của nền kinh tế. Điều kiện khí hậu nóng ẩm, văn hóa ăn uống đa dạng với sự phát triển nhanh của dịch vụ ăn uống ngoài hàng đã đẩy nhu cầu về nước giải khát tăng nhanh chóng qua các năm.

Việt Nam là quốc gia có dân số trẻ, với độ tuổi trong nhóm 15-54 tuổi chiếm gần hơn 62.2%, trong đó độ tuổi 15-40 được đánh giá là có nhu cầu cao nhất về các loại nước giải khát. Bên cạnh đó, tốc độ gia tăng dịch vụ ăn nhanh ở Việt Nam đang đạt ngưỡng 17.8% trong năm 2014, kéo theo sự phát triển của ngành nước giải khát không cồn, đặc biệt là loại nước có ga. Tuy nhiên, không thể phủ nhận rằng, nhận thức của người tiêu dùng về yếu tố dinh dưỡng nằm trong các loại nước giải khát tăng lên, khiến cho tỉ trọng tiêu thụ nước giải khát có ga đang bị suy giảm. Và cùng với đó, là sự tăng lên của trà xanh, của nước hoa quả ép và các loại nước bổ sung vitamin và chất dinh dưỡng khác. Hiện tại trong cơ cấu thị trường nước giải khát các sản phẩm trà xanh đang chiếm ưu thế với 37.6% thị phần.

Ba công ty đang nắm giữ đa số thị phần trên thị trường nước giải khát không cồn. Nếu như Pepsi và Coca Cola làm chủ thị trường nước có ga, thì Tân Hiệp Phát thành công với dòng nước không ga. Bên cạnh đó, các công ty nhỏ khác vẫn tìm được thị trường riêng cho mình tại khu vực nông thôn. Tuy nhiên, thị phần của các công ty lớn này đang co dần lại do sự tham gia của rất nhiều các công ty mới với các loại sản phẩm khác nhau, mang đến sự đa dạng và cạnh tranh cho thị trường này.

Ngành nước giải khát không cồn Việt Nam đang trong giai đoạn tăng trưởng nóng. Sự gia nhập của nhiều doanh nghiệp sản xuất cũng như sự gia tăng về số lượng nhãn hiệu và sản phẩm đã khiến cho thị trường này trở nên rất sôi động. Giai đoạn 2015-2019 tới, tốc độ tăng trưởng doanh thu của nước giải khát được BMI dự báo là vẫn tăng, tuy nhiên sẽ với tốc độ giảm dần, tốc độ lũy kế trong giai đoạn đạt 8.44%.

Để có bản đầy đủ của Báo cáo này, vui lòng liên lạc với chúng tôi:

Phòng Nghiên cứu Phân tích

T +84 4 3974 7952
F +84 4 3094 7572
E research@vietinbanksc.com.vn

Phòng Môi giới chứng khoán

T +84 4 3974 6900
F +84 4 3974 7572
E moigioichungkhoan@vietinbanksc.com.vn

Phòng Môi giới chứng khoán - CN Hồ Chí Minh

T +84 8 3820 9987
F +84 8 3820 0921
E moigioiHCM@vietinbanksc.com.vn

W www.vietinbanksc.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương ('VietinBankSc') là một công ty chứng khoán được cấp giấy phép với đầy đủ các chức năng nghiệp vụ.

VietinBankSc được niêm yết trên sàn GDCK Hà Nội (HNX) với mã giao dịch "CTS"

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
T + 84 4 3974 7952
F + 84 4 3974 5601
W www.vietinbanksc.com.vn

Lưu ý sử dụng

Báo cáo này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương ('VietinBankSc'), và được sử dụng chủ yếu cho khách hàng công ty, tuân theo nghiêm ngặt các điều khoản sử dụng. VietinBankSc không có bất kỳ cam kết cá nhân nào về tính đầy đủ và chính xác của dữ liệu hay thông tin có trong báo cáo này. Công ty từ chối trách nhiệm cũng như phủ nhận tất cả trách nhiệm pháp lý (ngoại trừ những trách nhiệm không thể phủ nhận theo luật pháp) đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào được gây ra hoặc phát sinh với bất cứ cá nhân nào, bất nguồn từ

việc sử dụng hoặc tin tưởng vào số liệu và thông tin trong báo cáo. Bản quyền báo cáo thuộc sở hữu của VietinBankSc. Báo cáo được cung cấp dựa trên cơ sở người dùng đồng ý không sao chép các tài liệu, thông tin trong báo cáo để sử dụng với mục đích riêng. Trong trường hợp người sử dụng sử dụng hoặc trích dẫn tài liệu thông tin trong báo cáo này trong các giấy tờ, báo cáo, hay ý kiến đề chuẩn bị cho bất kỳ ai khác, người sử dụng phải đồng ý trích dẫn nguồn tài liệu là từ VietinBankSc.

Copyright 2013 VietinBankSc